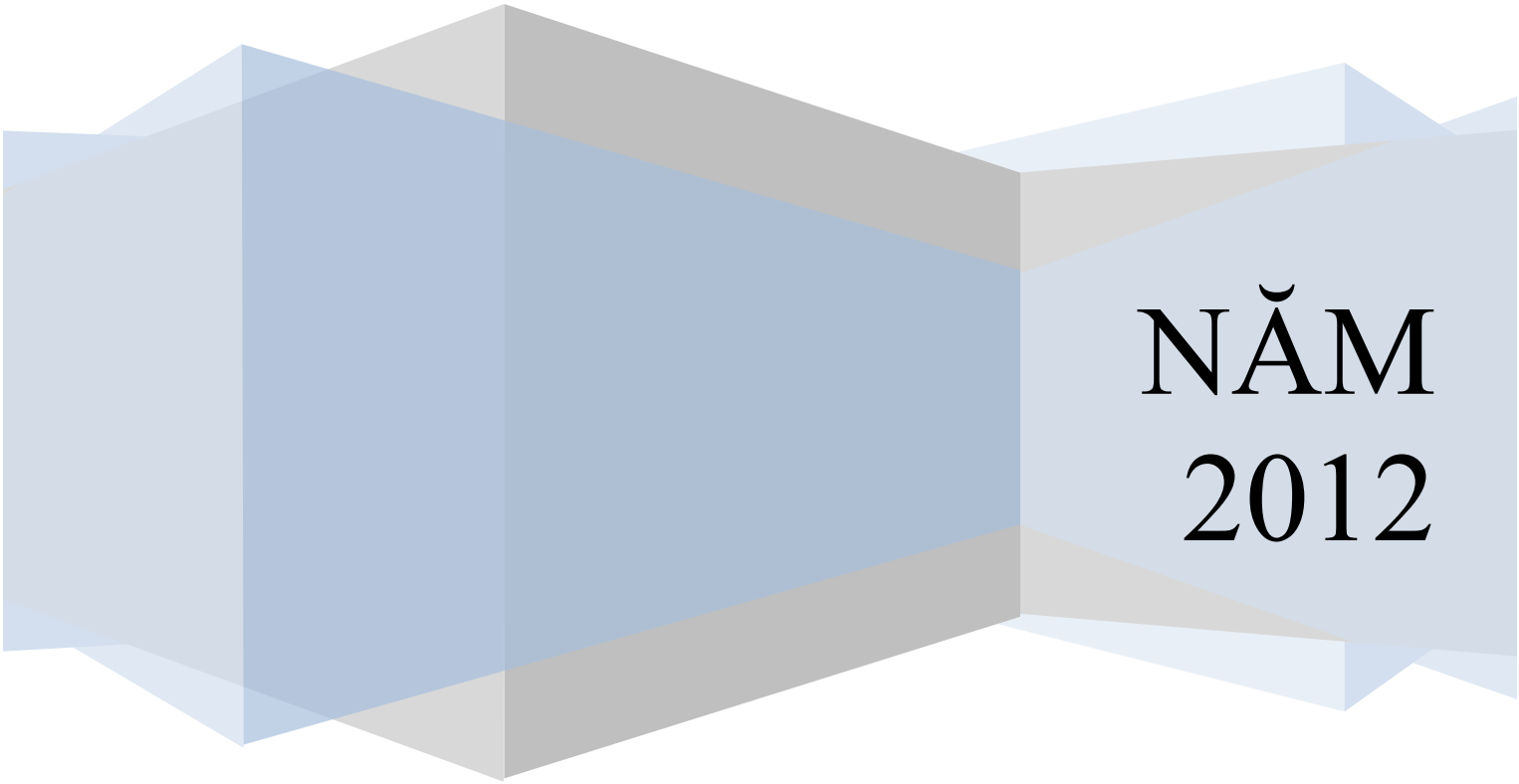


# **BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN**

**CÔNG TY TÀI CHÍNH CỔ PHẦN XI MĂNG**



**NĂM  
2012**

# MỤC LỤC

<b>PHẦN I. THÔNG TIN CHUNG</b> .....	<b>3</b>
1. Thông tin khái quát .....	3
2. Quá trình phát triển: .....	4
3. Ngành nghề kinh doanh .....	4
4. Mô hình bộ máy tổ chức .....	5
5. Cơ cấu tổ chức của Công ty .....	5
6. Định hướng phát triển .....	6
<b>PHẦN II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM</b> .....	<b>7</b>
1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh.....	7
2. Tổ chức và nhân sự .....	7
3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án .....	10
4. Tình hình tài chính .....	10
5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: .....	11
<b>PHẦN III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC</b> .....	<b>13</b>
1. Đánh giá về kết quả hoạt động kinh doanh.....	13
2. Tình hình tài chính.....	14
<b>PHẦN IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY. 18</b>	
1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của công ty.....	18
2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về mặt hoạt động của Ban giám đốc công ty.....	18
3. Các kế hoạch định hướng của HĐQT .....	19
<b>PHẦN V. QUẢN TRỊ CÔNG TY. ....</b>	<b>20</b>
1. Hội đồng quản trị .....	20
2. Ban Kiểm soát.....	22
3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, Ban giám đốc và Ban KS .....	23
<b>PHẦN VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH</b> .....	<b>24</b>


# BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Công ty Tài chính cổ phần xi măng

Năm báo cáo 2012

## PHẦN I. THÔNG TIN CHUNG

### 1. Thông tin khái quát

Tên giao dịch	: Công ty Tài chính Cổ phần Xi măng.
Tên tiếng Anh	: Cement Finance Joint-Stock Company.
Tên viết tắt	: CFC
Giấy chứng nhận ĐKKD	: 0102766770
Giấy phép thành lập:	: Quyết định số 142/GP-NHNN ngày 29 tháng 05 năm 2008 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về việc thành lập Công ty Tài chính Cổ phần Xi măng.
Logo	: 
Vốn điều lệ	: 604.921.000.000 ( <i>sáu trăm linh bốn tỷ chín trăm hai mươi một triệu</i> ) đồng.
Địa chỉ	: Tầng 8-Tòa nhà Minexport, số 28, Bà Triệu, Phường Hàng Bài, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.
Số điện thoại	: (84) 4. 6270 2127
Fax	: (84) 4. 6270 2128
Email	: <a href="mailto:contract@cfc.com.vn">contract@cfc.com.vn</a>
Website	: <a href="http://cfc.com.vn">http://cfc.com.vn</a>

## **2. Quá trình phát triển:**

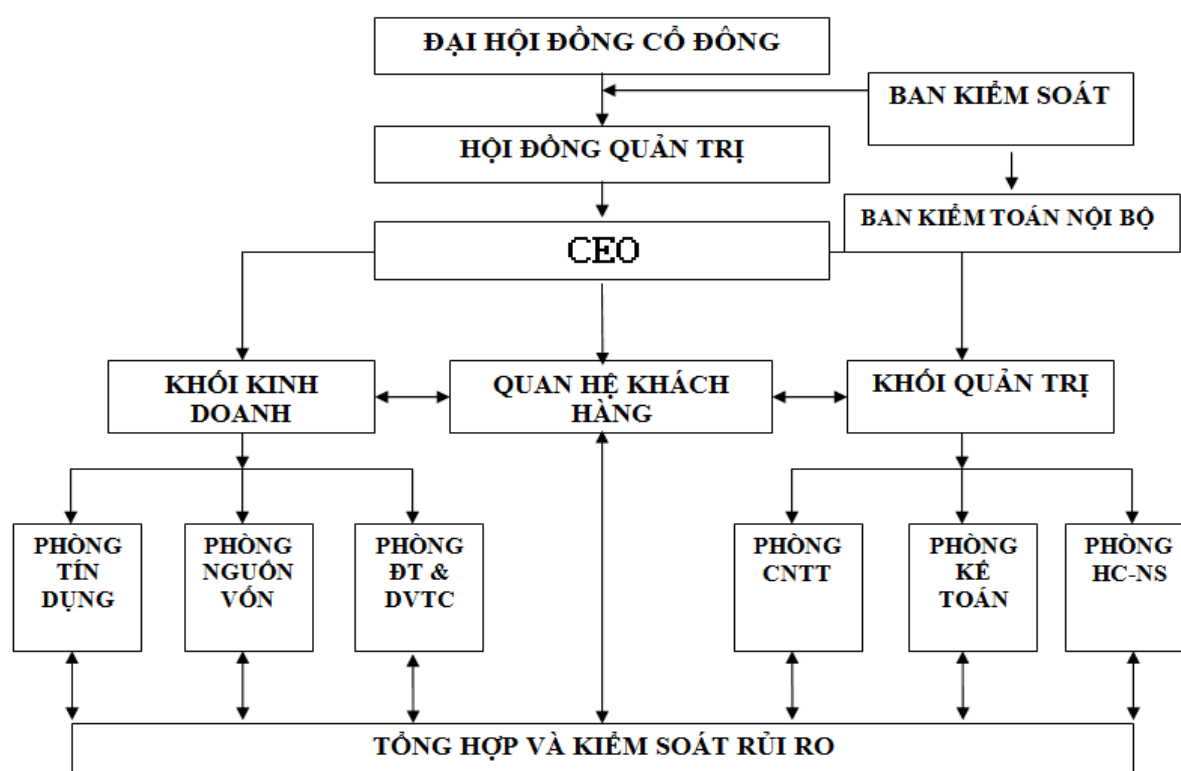
- ❖ Công ty Tài chính Cổ phần Xi măng (CFC) được thành lập ngày 29/05/2008 theo quyết định số 142/GP-NHNN của Ngân hàng Nhà nước, vốn điều lệ ban đầu là 300 tỷ đồng. Công ty có 3 cổ đông sáng lập chiếm 61,5% vốn điều lệ là Tổng Công ty Công nghiệp Xi măng Việt Nam, Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam, Tổng Công ty Thép Việt Nam. Công ty hoạt động theo Giấy Chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0103025068 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp ngày 02/06/2008;
- ❖ Ngày 10/03/2009, Công ty Tài chính Cổ phần Xi măng được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp phép kinh doanh ngoại hối;
- ❖ Ngày 22/04/2009, Công ty Tài chính Cổ phần Xi măng đã chính thức trở thành thành viên thứ 52 của Hiệp hội Ngân hàng Việt Nam;
- ❖ Công ty Tài chính Cổ phần Xi măng nhận giải thưởng “Thương hiệu Chứng khoán Uy tín – 2009” và Danh hiệu “Công ty Đại chúng tiêu biểu” dành cho các doanh nghiệp tiêu biểu trên thị trường chứng khoán Việt Nam;
- ❖ Tháng 6/2010, Công ty thực hiện tăng vốn điều lệ thành công lên 604.921.000.000 đồng thông qua hình thức phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu và cán bộ công nhân viên.
- ❖ Ngày 16/08/2010, Công ty được Ngân hàng Nhà nước cho phép thành lập chi nhánh tại Thành phố Hồ Chí Minh. Mục tiêu của việc thành lập Chi nhánh tại thành phố Hồ Chí Minh là để mở rộng thị trường, phát triển khách hàng theo chiến lược hoạt động của Công ty. Ngày 27/11/2010 Chi nhánh chính thức khai trương đi vào hoạt động.

## **3. Ngành nghề kinh doanh**

- ❖ Nhận tiền gửi có kỳ hạn từ một năm trở lên của các tổ chức, cá nhân theo quy định của Ngân hàng Nhà nước.
- ❖ Phát hành kỳ phiếu, trái phiếu chứng chỉ tiền gửi và các loại giấy tờ có giá khác để huy động vốn của tổ chức và cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật hiện hành.
- ❖ Vay vốn của các tổ chức tài chính, chức tín dụng trong nước, ngoài nước và các tổ chức tài chính quốc tế.
- ❖ Tiếp nhận vốn uỷ thác của Chính phủ, các tổ chức và cá nhân trong và ngoài nước.
- ❖ Cho vay ngắn hạn, cho vay trung và dài hạn theo quy định của Ngân hàng Nhà nước.

- ❖ Cho vay theo uỷ thác của Chính phủ, của tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định hiện hành của Luật các tổ chức tín dụng và hợp đồng uỷ thác.
- ❖ Cho vay tiêu dùng dưới hình thức cho vay mua trả góp.
- ❖ Chiết khấu, tái chiết khấu, cầm cố thương phiếu, trái phiếu và các giấy tờ có giá khác.
- ❖ Thực hiện nghiệp vụ bảo lãnh bằng uy tín và khả năng tài chính của mình đối với người nhận bảo lãnh.
- ❖ Cấp tín dụng dưới các hình thức khác theo quy định của Ngân hàng Nhà nước.
- ❖ Thực hiện một số nghiệp vụ về mở tài khoản, dịch vụ ngân quỹ và các hoạt động khác theo quy định của Ngân hàng Nhà nước.

#### 4. Mô hình bộ máy tổ chức



#### 5. Cơ cấu tổ chức của Công ty

Công ty có Hội sở chính và 01 chi nhánh tại Thành phố Hồ Chí Minh:

***Hội sở chính của CFC***

Địa chỉ: Tầng 8, Toà nhà Minexport, 28 Phố Bà Triệu, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.

***Chi nhánh Công ty tại Tp Hồ Chí Minh***

Địa chỉ: số 360 Bến Chương Dương, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

## **6. Định hướng phát triển**

**Tầm nhìn:** Công ty Tài chính Cổ phần Xi măng (CFC) phấn đấu trở thành một định chế tài chính hàng đầu trong ngành vật liệu xây dựng, đem lại giá trị cho các nhà đầu tư, cho khách hàng, cho các cổ đông đồng thời có trách nhiệm với cộng đồng.

### **Sứ mệnh:**

- ✓ Đem lại cho cổ đông, nhà đầu tư những lợi ích, giá trị gia tăng hấp dẫn, lâu dài.
- ✓ Cung cấp các sản phẩm, dịch vụ tài chính, tư vấn tốt nhất cho khách hàng.
- ✓ Xây dựng môi trường làm việc hấp dẫn, năng động, công bằng, phát huy tính sáng tạo, từ đó tạo động lực và cơ hội phát triển cho cán bộ nhân viên.

## PHẦN II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

### 1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

- ✓ Kết thúc năm 2012, tổng tài sản của CFC đạt 1.573 tỷ đồng, bằng 96,55% so với mục tiêu, bằng 70,21% so với năm 2011.
- ✓ Lợi nhuận trước dự phòng rủi ro đạt 75,25 tỷ đồng, bằng 139% so với mục tiêu.

### 2. Tổ chức và nhân sự

#### Danh sách Ban Điều hành

Danh sách Ban điều hành đến ngày 31/12/2012 như sau:

Thành viên	Chức vụ
Bà Nguyễn Thị Thanh Hà	Tổng Giám đốc
Ông Văn Quang Đức	Phó Tổng Giám đốc
Nguyễn Tuyết Nhung	TP.Kế toán

#### Thông tin tóm tắt các thành viên Ban điều hành của Công ty:

- ❖ **Bà** : **Nguyễn Thị Thanh Hà**
- Ngày tháng năm sinh : 29/3/1963
- Nơi sinh : Hải- Dương
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Tên và địa chỉ pháp nhân mà mình đại diện: Tổng Công ty Công nghiệp Xi măng Việt Nam (VICEM)
- Số cổ phần đại diện: 72.000.000.000 đồng. Địa chỉ: 228 Lê Duẩn, Đống Đa, Hà Nội.
- **Trình độ học vấn:**
- Năm 1988: Tốt nghiệp Đại học Kinh tế Quốc dân chuyên ngành Thống kê Công nghiệp.
- Năm 2004: Tốt nghiệp Đại học Tài chính kế toán, chuyên ngành Kế toán.
- **Quá trình công tác:**

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ
T12/1983 – 12/1994	Tổng Công ty Công nghiệp Xi măng Việt Nam	Chuyên viên Kế toán Thống kê Tài chính

Từ 12/1994 – 5/2007	Tổng Công ty Công nghiệp Xi măng Việt Nam	Phó phòng Kế toán Thống kê tài chính
Từ 5/2007 – 5/2008	Tổng Công ty Công nghiệp Xi măng Việt Nam	Phó giám đốc Ban trù bị thành lập Công ty Tài chính
Từ 5/2008 – 11/2010	Công ty Tài chính Cổ phần Xi măng	Trưởng ban kiểm soát
Từ 11/2010 – 9/2011	Công ty Tài chính Cổ phần Xi măng	Phó Tổng giám đốc
T9/2011- 10/4/2012	Công ty Tài chính Cổ phần Xi măng	Q. Tổng giám đốc
11/4/2012 - nay	Công ty Tài chính Cổ phần Xi măng	Tổng giám đốc

❖ Ông : Văn Quang Đức

- Ngày tháng năm sinh : 16/3/1976

- Nơi sinh : Hà Nội

- Quốc tịch : Việt Nam

- Dân tộc : Kinh

**- Trình độ học vấn:**

- Năm 1996: Tốt nghiệp cao cấp nghiệp vụ Ngân hàng, chuyên ngành Kế toán

- Năm 2011: Tốt nghiệp Học viện ngân hàng, chuyên ngành Tài chính Tín dụng

- Năm 2010: Tốt nghiệp Thạc sĩ Học viện Tài chính, chuyên ngành Tài chính Ngân hàng

**Quá trình công tác:**

<b>Thời gian</b>	<b>Nơi làm việc</b>	<b>Chức vụ</b>
Từ 1996 – 02/1998	Tæng Công ty Công nghiệp Xi măng Việt Nam	
5/1998 – 5/2002	Tổng Công ty Công nghiệp Xi măng Việt Nam	Chuyên viên Phòng kế toán Thống kê Tài chính.
5/2002 – 1/2003	Tổng Công ty Công nghiệp Xi măng Việt Nam	Chuyên viên phòng Đầu tư Xây dựng



<b>Thời gian</b>	<b>Nơi làm việc</b>	<b>Chức vụ</b>
1/2003 – 2/2004	Tổng Công ty Công nghiệp Xi măng Việt Nam	Chuyên viên Phòng Thẩm định
2/2004 – 4/2007	Tổng Công ty Công nghiệp Xi măng Việt Nam	Chuyên viên Phòng Quản lý vốn
5/2007 – 5/2008	Tổng Công ty Công nghiệp Xi măng Việt Nam	Ban trụ bị thành lập Công ty Tài chính Cổ phần Xi măng
5/2008 – 12/2009	Công ty Tài chính Cổ phần Xi măng	Phụ trách Phòng Tín dụng
1/2010 – 11/2010	Công ty Tài chính Cổ phần Xi măng	Trưởng phòng TH&KSRR
11/2010 – nay	Công ty Tài chính Cổ phần Xi măng	Phó Tổng Giám đốc

**❖ Bà Nguyễn Tuyết Nhung**

Họ và tên : Nguyễn Tuyết Nhung

Giới tính: : Nữ

Ngày, tháng, năm sinh: : 27/02/1978

Nơi sinh: : Thái Bình

Quốc tịch: : Việt Nam

Trình độ học vấn: : Thạc sĩ kinh tế Học viện tài chính, chuyên ngành Kế toán

**Quá trình công tác:**

<b>Thời gian</b>	<b>Nơi làm việc</b>	<b>Chức vụ</b>
2001 – 2003	Dự án Giáo dục tiểu học cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn	Kế toán dự án
2004 – T6/2006	Trung tâm Giáo dục Quốc tế Tyndale - Tập đoàn Giáo dục Tyndale Singapore	Kế toán
T7/2006 – T12/2007	Công ty CP Công nghệ di động đa ứng	Chuyên viên phân

	dụng	tích tài chính dự án
T7/2006 – T12/2007	Hội doanh nghiệp trẻ Hà Nội	Kế toán
T1/2008 – T9/2008	Dự án Đảm bảo chất lượng giáo dục trường học	Kế toán
T9/2008 – T8/2009	Công ty Tài chính Cổ phần Xi măng	Kế toán tổng hợp
T8/2009 – 7/2010	Công ty Tài chính Cổ phần Xi măng	Phụ trách Kế toán
T7/2010 – Nay	Công ty Tài chính Cổ phần Xi măng	TP. Kế toán

#### Số lượng cán bộ nhân viên:

Tổng số cán bộ nhân viên của Công ty vào ngày 31/12/2012 là 70 người (năm 2011 là 71 người).

### 3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

Trong năm 2012, Công ty không thực hiện đầu tư thêm dự án mới.

### 4. Tình hình tài chính

ĐVT: Triệu đồng

CHỈ TIÊU	Năm 2011	Năm 2012	% tăng giảm
1. Doanh thu	396.934	211.428	-46,73%
2. Thuế và các khoản phải nộp	12.614	1.153	-90,86%
3. Lợi nhuận trước thuế	50.051	3.629	-92,75%
4. Lợi nhuận sau thuế	37.436	2.476	-93,39%

ĐVT: Triệu đồng

CHỈ TIÊU	Năm 2011	Năm 2012	% tăng giảm
1. Quy mô vốn			
- Vốn điều lệ	604.921	604.921	0,00%
- Tổng tài sản có	2.260.021	1.573.037	-30,40%
- Tỷ lệ an toàn vốn	65,34%	81,86%	16,52%
2. Kết quả hoạt động kinh doanh			0,00%
- Doanh số huy động	68.301.500	12.618.063	-81,53%

<b>CHỈ TIÊU</b>	<b>Năm 2011</b>	<b>Năm 2012</b>	<b>% tăng giảm</b>
- Doanh số cho vay	1.889.688	833.197	-55,91%
- Doanh số thu nợ	2.068.469	1.063.657	-48,58%
- Nợ quá hạn	139.407	117.454	-15,75%
- Nợ khó đòi	0	54.523	0,00%
- Tỷ lệ nợ bảo lãnh quá hạn/ Tổng dư bảo lãnh	0%	0%	0,00%
- Tỷ lệ nợ quá hạn/Tổng dư nợ			
- Tỷ lệ nợ khó đòi/Tổng dư nợ			
<b>3. Khả năng thanh khoản</b>			
- Khả năng thanh toán ngay	15,29%	22,41%	7,12%
- Khả năng thanh toán 7 ngày	2,14	5,07	292,62%

**5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:**

*Danh sách cổ đông sáng lập tại ngày 31/12/2012*

<b>TT</b>	<b>Cổ đông</b>	<b>Số ĐKKD</b>	<b>Địa chỉ</b>	<b>Cổ phần</b>	<b>Tỷ lệ %</b>
1	Tổng Công ty Công nghiệp Xi măng Việt Nam (VICEM)	0106000866	Số 228, Lê Duẩn, Hà Nội.	24.000.000	39,67%
2	Tổng Công ty Thép Việt Nam (VNSTEEL)	0106000848	Số 91, Láng Hạ, Hà Nội.	6.300.000	10,41%
3	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam (Vietcombank)	0103024468	Tòa nhà Vietcombank, số 198, Trần Quang Khải, Hà Nội.	6.600.000	10,91%
	<b>Cộng</b>			<b>36.900.000</b>	

*Danh sách cổ đông sở hữu trên 5% vốn cổ phần*

<b>TT</b>	<b>Cổ đông</b>	<b>Số ĐKKD</b>	<b>Địa chỉ</b>	<b>Cổ phần</b>	<b>Tỷ lệ %</b>
-----------	----------------	----------------	----------------	----------------	----------------

1	Tổng Công ty Công nghiệp Xi măng Việt Nam (VICEM)	0106000866	Số 228, Lê Duẩn, Hà Nội.	24.000.000	39,67%
2	Tổng Công ty Thép Việt Nam (VNSTEEL)	0106000848	Số 91, Láng Hạ, Hà Nội.	6.300.000	10,41%
3	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam (Vietcombank)	0103024468	Tòa nhà Vietcombank, số 198, Trần Quang Khải, Hà Nội.	6.600.000	10,91%
4	Công ty Cổ phần Vận tải và Thương mại Quốc tế (ITC)	4103000485	Số 4/3 Đò Sơn, Phường 4, Quận. Tân Bình, TP Hồ Chí Minh.	10.200.000	16,86%
	<b>Cộng</b>			<b>47.100.000</b>	<b>77,95%</b>

#### Cơ cấu cổ đông Công ty

Cổ đông	Số lượng (người)	Số cổ phần	Tỷ lệ	Giá trị
		(cổ phần)	(%)	(đồng)
<b>Cổ đông trong nước</b>	<b>527</b>	<b>60.492.100</b>	<b>100%</b>	<b>604.921.000.000</b>
- Cổ đông tổ chức	7	49.942.300	82,56	499.423.000.000
- Cổ đông cá nhân	520	10.549.800	17,44	105.498.000.000
<b>Cổ đông nước ngoài</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>
<b>Tổng cộng</b>	<b>527</b>	<b>60.492.100</b>	<b>100%</b>	<b>604.921.000.000</b>

#### Danh sách các Công ty mẹ và Công ty con của CFC:

Công ty nắm giữ quyền kiểm soát và cổ phần chi phối của Công ty Tài chính Cổ phần Xi măng (CFC): Không có

Các công ty có Công ty Tài chính Cổ phần Xi măng (CFC) nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối: Không có

### **PHẦN III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC**

#### **1. Đánh giá về kết quả hoạt động kinh doanh**

Năm 2012 là năm kinh tế toàn cầu tiếp tục bất ổn và được coi là giai đoạn “u ám nhất” kể từ cuộc khủng hoảng năm 2008. Tốc độ tăng trưởng kinh tế thấp, tỷ lệ thất nghiệp tiếp tục duy trì ở mức cao, số lượng doanh nghiệp phá sản không ngừng gia tăng là những đặc trưng chính của năm

- ❖ Tốc độ tăng trưởng kinh tế thế giới năm 2012 chỉ tăng 3,3% so với năm 2011, là mức thấp nhất kể từ năm 2008. Sự giảm sút mạnh mẽ của kinh tế toàn cầu ảnh hưởng lớn đến kinh tế Việt Nam.
- ❖ Kinh tế Việt Nam mặc dù duy trì tăng trưởng ở mức hợp lý và đã có dấu hiệu phục hồi song những vấn đề nội tại của nền kinh tế từ những năm trước chưa được giải quyết: mặt bằng lãi suất được giữ ở mức cao quá lâu và chậm được điều chỉnh theo tín hiệu lạm phát; dư nợ tín dụng ngân hàng tăng trưởng âm liên tục trong nhiều tháng; nợ xấu NHTM tiếp tục gia tăng; hàng tồn kho cao, số lượng doanh nghiệp giải thể và phá sản cao nhất từ trước tới nay.
- ✓ Tăng trưởng GDP chỉ tăng 5,03% so với năm 2011 thấp hơn năm 2011 là 5,89% và cũng thấp hơn mục tiêu của Chính Phủ đề ra (6%-6,5%)
- ✓ Lạm phát cả năm 2012 tăng 6,81% thấp hơn nhiều so với chỉ tiêu đề ra là 8%. Kết quả này là rất tích cực so với mức tăng 11,75% của năm 2010 và 18,13% của năm 2011.
- ✓ Tình trạng hàng tồn kho tăng cao đặc biệt là ở tại các doanh nghiệp ngành sản xuất, xây dựng và chế biến là nguyên nhân chính dẫn đến vốn của doanh nghiệp bị ứ đọng gây khó khăn cho sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

Hệ thống tài chính ngân hàng tiếp tục được “làm sạch” và “lành mạnh hóa” theo chủ trương tái cấu trúc hệ thống ngân hàng:

- ✓ Huy động vốn tăng nhanh nhưng tăng trưởng tín dụng thấp: Tăng trưởng huy động vốn đã tăng 15% so với năm 2011, trong khi đó tăng trưởng tín dụng chỉ đạt 7%, thấp hơn mức tăng trưởng của năm 2011 (11%) và thấp hơn nhiều mức tăng trưởng định hướng 15-17%.
- ✓ Nợ xấu tăng cao (năm 2011 là 3,3%, năm 2012 là trên 8%) tập trung chủ yếu ở thị trường bất động sản và xây dựng, trong khi thị trường này đang gặp rất nhiều khó khăn.
- ✓ Thanh khoản của các ngân hàng tiếp tục khó khăn trong 6 tháng đầu năm, nhưng đã ổn định trở lại từ sau Quý 2/2012, tuy nhiên thực tế sự ổn định chủ yếu là từ các ngân hàng lớn,

trong khi đó các ngân hàng nhỏ và các công ty Tài chính vẫn tiếp tục phải thu hẹp quy mô, giảm tài sản nhằm giải quyết vấn đề thanh khoản.

- ✓ Giao dịch liên ngân hàng giảm sút kém sôi động và thắt chặt hơn: Lãi suất đã có xu hướng giảm từ đầu năm và ổn định trong những tháng cuối năm.
- ✓ Tỷ giá USD/VND năm 2012 không có biến động nhiều như năm 2011 do NHNN đã thực hiện tốt các giải pháp kiểm soát tình trạng đô la hóa cũng như hoạt động thanh toán, cho vay bằng ngoại tệ, bên cạnh đó là do cán cân xuất nhập khẩu qua từng tháng tương đối cân bằng. Tỷ giá USD/VND bình quân liên ngân hàng được duy trì ở mức 20.828 kể từ đầu năm trong khi tỷ giá trong hệ thống Ngân hàng thương mại cũng chỉ dao động quanh biên độ +/-1%.

Trong bối cảnh môi trường kinh doanh như vậy, năm 2012 CFC tiếp tục chịu ảnh hưởng lớn bởi những diễn biến của nền kinh tế và thị trường tiền tệ ngân hàng. Mặt khác, CFC còn chịu tác động của việc tái cơ cấu – sáp nhập các tổ chức tín dụng, chính sách siết chặt và kiểm soát hệ thống giao dịch liên ngân hàng, các đối tác giao dịch của CFC bị thu hẹp, quy mô hạn mức suy giảm mạnh và khó có khả năng tăng trở lại.

Trong bối cảnh đó, Ban lãnh đạo cùng toàn thể CBNV đã có những cố gắng nỗ lực hết mình vượt qua khó khăn: đã quyết liệt các giải pháp tái cơ cấu tài sản – nguồn vốn, chủ động linh hoạt chống đỡ thanh khoản. Bên cạnh đó CFC đã kịp thời tái cơ cấu bộ máy tổ chức, đẩy mạnh hoạt động khách hàng, sản phẩm, điều chỉnh hoạt động kinh doanh trên cơ sở bám sát chặt chẽ diễn biến thị trường nhằm giảm thiểu tối đa những tác động từ rủi ro thị trường.

Kết thúc năm 2012, một số mục tiêu Ngân sách đã cơ bản hoàn thành, tuy nhiên CFC đã phải trích lập dự phòng rủi ro theo các quy định của Nhà nước, vì vậy đã ảnh hưởng đến kết quả lợi nhuận của CFC.

## **2. Tình hình tài chính**

### *a. Tình hình tài sản và kết quả kinh doanh*

Đến hết 31/12/2012, Tổng tài sản của Công ty đạt 1.573 tỷ đồng, bằng 96,55% so với mục tiêu.

Lợi nhuận trước dự phòng đạt 75,25 tỷ đồng, tăng 21,39 tỷ đồng, bằng 139% so với mục tiêu.

### *b. Về hoạt động tín dụng*

Thực hiện chủ trương tái cơ cấu Tài sản-Nguồn vốn, CFC không thúc đẩy hoạt động tín dụng mà tập trung thu hồi nợ, song năm 2012 đã xuất hiện tình trạng nợ quá hạn ảnh hưởng trực tiếp tới tài sản sinh lời, làm giảm hiệu quả kinh doanh của CFC. Trước những khó khăn của một số khách hàng, CFC đã thực hiện tái cơ cấu nợ vay theo Quyết định 780/QĐ-NHNN của Ngân

hàng Nhà nước về việc phân loại nợ với nợ được điều chỉnh kỳ hạn trả nợ, gia hạn nợ, góp phần giải quyết khó khăn cho khách hàng và tăng cường chất lượng tín dụng.

*c. Về hoạt động liên ngân hàng và thanh khoản:*

Hoạt động thanh khoản những tháng đầu năm rất khó khăn. Trước tình hình trên, CFC đã chủ động linh hoạt sử dụng Trái phiếu Chính phủ, Trái phiếu đang thực hiện Repo làm tài sản bảo đảm cho các giao dịch liên ngân hàng. Ngoài ra đẩy mạnh công tác huy động vốn Thị trường 1, góp phần ổn định nguồn vốn. Từ tháng 6/2012, thanh khoản của CFC đã bớt áp lực hơn và cho đến nay với sự hỗ trợ của Vicem và các đơn vị thành viên về cơ bản đã được ổn định.

*d. Về các hoạt động dịch vụ, tư vấn:*

Do khó khăn từ thị trường và khách hàng, các hoạt động dịch vụ bảo lãnh, dịch vụ thu xếp vốn, tư vấn thanh toán quốc tế đều giảm so với năm trước. Riêng đối với hoạt động thu xếp mua ngoại tệ là có tăng trưởng và là hoạt động dịch vụ hiệu quả, không chỉ đem về lợi nhuận mà còn hỗ trợ rất tốt cho thanh khoản cho CFC. Trong năm CFC đã hỗ trợ tích cực việc mua bán ngoại tệ cho các doanh nghiệp trong ngành với mức giá rất cạnh tranh, bên cạnh đó, CFC áp dụng linh hoạt nghiệp vụ swap ngoại tệ đem về nguồn vốn giá rẻ đồng thời hỗ trợ thanh khoản cho CFC.

Trước những khó khăn trên, CFC đã chủ động phát triển một số sản phẩm dịch vụ tư vấn mới cho Vicem và các doanh nghiệp thuộc Vicem như: Tư vấn dòng tiền, tư vấn xây dựng hệ thống quản trị bán hàng, tư vấn xây dựng KPI, các sản phẩm này về cơ bản chưa đem lại hiệu quả cao về lợi nhuận song góp phần nâng cao uy tín hình ảnh của CFC trong các doanh nghiệp thuộc Vicem.

*e. Cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách quản lý*

Trong năm 2012, Công ty đã thực hiện rà soát, định biên lại lao động cho phù hợp với quy mô hoạt động của Công ty. Cụ thể:

Tái cơ cấu tổ chức theo hướng “Tập trung cho hoạt động khách hàng”, nâng cao chất lượng và tối ưu hóa nguồn nhân lực. Hoàn tất cơ cấu tổ chức của các phòng ban, phân bổ nguồn lực một cách hiệu quả hơn.

Cơ cấu sắp xếp hợp lý lại các bộ phận chức năng kinh doanh. Phát triển đội ngũ cán bộ quản lý nhằm xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý có chất lượng cao. Phát triển và hoàn thiện nguồn nhân lực theo mục tiêu “Tối ưu hóa”. Rà soát và tinh giảm một số vị trí công việc để nâng cao mức độ đảm nhận công việc để luôn có đội ngũ nhân sự tốt và tuyển mới được nhân sự có trình độ cao vào làm việc.

*Mặc dù kết quả lợi nhuận chưa đạt mục tiêu, song trong bối cảnh chịu tác động lớn của thị trường tài chính thì việc CFC giữ vững thanh khoản đồng thời bám sát các mục tiêu Ngân sách cũng là những nỗ lực đáng ghi nhận.*

*f. Kế hoạch phát triển trong tương lai*

Năm 2013, được đánh giá là năm tiếp tục khó khăn của kinh tế Việt nam, trong bối cảnh kinh tế thế giới phục hồi chậm. Triển vọng của các nền kinh tế lớn vẫn đối mặt với nhiều rủi ro suy giảm vẫn còn rất cao. Nguy cơ về những tác động mạnh mẽ từ bên ngoài vẫn đang tiềm ẩn, có thể tác động xấu đến kinh tế nước ta.

Quá trình tái cơ cấu mới chỉ ở giai đoạn khởi động và chưa có giải pháp cụ thể khả thi, nguy cơ lạm phát bùng trở lại là hiện hữu, sản xuất kinh doanh và giải quyết việc làm đang rất khó khăn, nguồn lực của doanh nghiệp và thu nhập dân cư sụt giảm, niềm tin của thị trường chưa được khôi phục.

Trong bối cảnh nêu trên, để đạt được mục tiêu tổng quát đặt ra cho năm 2013, Chính phủ tiếp tục đặt ra các mục tiêu nhằm tăng cường ổn định kinh tế vĩ mô: GDP tăng trưởng 5,5% so với năm trước, CPI tăng trưởng 8%, kim ngạch xuất khẩu 10%, nhập siêu 8%.

Về điều hành chính sách tiền tệ: Chính phủ tiếp tục chỉ đạo NHNN điều hành chính sách tiền tệ thận trọng, hiệu quả; sử dụng linh hoạt, hiệu quả các công cụ chính sách tiền tệ; gắn kết chặt chẽ với chính sách tài khóa theo mục tiêu kiềm chế lạm phát, tăng cường ổn định vĩ mô và bảo đảm tăng trưởng hợp lý.

Một số định hướng của NHNN trong điều hành chính sách tiền tệ năm 2013:

- ✓ Tổng phương tiện thanh toán tăng 14-16%, tăng trưởng tín dụng khoảng 12%.
- ✓ Tập trung thực hiện xử lý nợ xấu ngân hàng trong năm 2013 theo chỉ đạo của Chính Phủ.
- ✓ Tập trung phát triển các giải pháp về tái cơ cấu hệ thống TCTD theo đề án đã được Chính Phủ phê duyệt.
- ✓ Áp trần lãi suất đến khi thị trường tiền tệ ổn định và thanh khoản các tổ chức tín dụng cải thiện vững chắc. Nếu lạm phát kiểm soát tốt sẽ tiếp tục giảm lãi suất phù hợp với diễn biến của lạm phát.
- ✓ Điều hành linh hoạt tỷ giá theo tín hiệu thị trường, ổn định thị trường vàng.
- ✓ Thực hiện các giải pháp tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, hỗ trợ thị trường, giải quyết nợ xấu cho doanh nghiệp



Với nhận định về môi trường kinh doanh như trên, phạm vi hoạt động của CFC sẽ tiếp tục bị thu hẹp. Tuy nhiên, từ những bài học kinh nghiệm của năm 2012, CFC định hướng các hoạt động kinh doanh năm 2013 cụ thể sau:

**+ Về hoạt động cho vay:**

- ✓ Tiếp tục tập trung xử lý các khoản nợ xấu.
- ✓ Tập trung cho vay ngắn hạn trên cơ sở thu hồi các tài sản dài hạn sẽ đáo hạn trong năm tới (trái phiếu dài hạn, các khoản vay trung dài hạn).
- ✓ Không cho vay trung dài hạn, trừ những hợp đồng đã cam kết.

**+ Về hoạt động đầu tư:**

- ✓ Không thực hiện đầu tư góp vốn cổ phần, đầu tư trái phiếu doanh nghiệp, quản lý tốt hiệu quả doanh mục đầu tư hiện tại.

**+ Về hoạt động dịch vụ:**

- ✓ Tăng cường đẩy mạnh hoạt động bảo lãnh, hoạt động mua bán, thu xếp ngoại tệ và các dịch vụ giá trị gia tăng.

**+ Hoạt động huy động vốn và đảm bảo thanh khoản**

Đối với thị trường 1:

- ✓ Giữ ổn định huy động của Thị trường 1, số dư huy động vốn bình quân tăng 15% so với 2012, gia tăng các sản phẩm dịch vụ về mua bán ngoại tệ; thanh toán xuất nhập khẩu để gia tăng 1 phần nguồn vốn này.

Đối với thị trường 2

- ✓ Duy trì ổn định hạn mức đã có năm 2012; chủ động linh hoạt sử dụng các công cụ tài chính: Repo trái phiếu Chính Phủ, Repo các trái phiếu doanh nghiệp, hoán đổi ngoại tệ để góp phần gia tăng nguồn vốn và giảm chi phí huy động vốn, đồng thời tăng uy tín của CFC trên Thị trường Liên ngân hàng.
- ✓ Tiếp tục duy trì dư bình quân trái phiếu Chính Phủ nhằm tạo nguồn hỗ trợ thanh khoản thị trường 2.

**+ Về thị trường, khách hàng và sản phẩm dịch vụ:**

- ✓ Trong hoạt động thị trường, tập trung giữ vững và phát triển mạng lưới khách hàng hiện tại. Đặt nền móng phát triển sản phẩm dịch vụ sang khối khách hàng là các nhà phân phối, nhà cung cấp của các công ty là cổ đông lớn của CFC. Tập trung vào việc tạo ra sự khác biệt ở các sản phẩm đang có để thu hút khách hàng thông qua tăng cường các hoạt

động tư vấn để cung cấp thêm các giá trị gia tăng cho các khách hàng đáp ứng được nhiều hơn các nhu cầu của khách hàng.

- ✓ Tập trung cho công tác phát triển sản phẩm mới. Nâng cao chất lượng của sản phẩm dịch vụ: mua bán ngoại tệ; thanh toán quốc tế; quản lý dòng tiền. Phát triển và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ tư vấn về CNTT, quản trị bán hàng, quản trị công việc KPI từ đó góp phần tạo sự gắn kết hơn giữa khách hàng và CFC.
- ✓ Định hướng sản phẩm bao gồm sản phẩm tài chính và phi tài chính để hỗ trợ khách hàng. Đẩy mạnh hoạt động hỗ trợ khách hàng thông qua hệ thống CNTT.

## **PHẦN IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY.**

### **1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của công ty**

Trong bối cảnh khó khăn của nền kinh tế, sự siết chặt quản lý của NHNN đối với các TCTD nhỏ, Ban lãnh đạo và cán bộ nhân viên Công ty Tài chính cổ phần Xi măng đã luôn nỗ lực cố gắng phát huy năng lực, đổi mới, tái cơ cấu bộ máy hoạt động đồng thời bám sát chặt chẽ những diễn biến của thị trường qua đó đã giảm thiểu các rủi ro từ thị trường đồng thời bảo toàn vốn cho CFC.

### **2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về mặt hoạt động của Ban giám đốc công ty**

Trong năm 2012 Ban lãnh đạo đã thực hiện đúng quyền hạn của mình trong việc điều hành Công ty theo điều lệ quy định. Ban Tổng giám đốc đã cùng các các cán bộ quản lý đã có nhiều nỗ lực trong việc bám sát kế hoạch kinh doanh của Công ty. Bên cạnh đó, Ban Tổng giám đốc đã có nhiều đổi mới trong việc tái cơ cấu bộ máy hoạt động, nâng cao hiệu quả kinh doanh của Công ty. Cụ thể:

#### ***Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động quản trị điều hành***

Sử dụng các mô hình quản trị hoạt động và quản trị chiến lược tiên tiến để đánh giá kết quả hoạt động và đồng thời rà soát việc thực hiện chiến lược, sắp xếp cơ cấu tổ chức khoa học nhằm đem lại hiệu quả tốt nhất trong hoạt động và kinh doanh (KPI, Balance Scorecard, Dashboard).

#### ***Tái cơ cấu hoạt động tổ chức và nhân sự:***

Tái cơ cấu tổ chức theo hướng “Tập trung cho hoạt động khách hàng”, nâng cao chất lượng và tối ưu hóa nguồn nhân lực. Hoàn tất cơ cấu tổ chức của các phòng ban, phân bổ nguồn lực một cách hiệu quả hơn.

### ***Hiện đại hóa hệ thống Công nghệ thông tin***

Nâng cấp Corebanking và phần mềm hệ thống hướng tới dịch vụ gia tăng, phục vụ khách hàng nội bộ và khách hàng bên ngoài: Nâng cấp hệ thống báo cáo quản trị trên hệ thống Corebanking, Dashboard hoàn chỉnh để phục vụ hoạt động quản lý hiệu quả và tiết kiệm chi phí. Chỉnh sửa và nâng cấp các nghiệp vụ trên Corebanking để đảm bảo số liệu chính xác kịp thời.

Triển khai các phần mềm như hỗ trợ hoạt động kinh doanh cho khách hàng như CRM, IB, SMS, Purchase Order, KPI,... nhằm giúp khách hàng quản trị doanh nghiệp và hoạt động kinh doanh hiệu quả.

### ***Đẩy mạnh hoạt động Quản trị rủi ro***

Công tác kiểm soát rủi ro được tập trung vào việc kiểm soát các hoạt động kinh doanh hàng ngày, kiểm soát tính tuân thủ theo các quy định của NHNN áp dụng cho các tổ chức tín dụng. Đặc biệt nâng cao quản trị rủi ro về thanh khoản, rủi ro tín dụng.

### **3. Kế hoạch định hướng của HĐQT năm 2013**

Hội đồng quản trị sẽ tiếp tục nỗ lực trong việc định hướng hoạt động, hỗ trợ sát sao hoạt động của ban điều hành nhằm mục tiêu an toàn, hiệu quả. Qua đó định hướng chung hoạt động công ty trong năm 2013 sẽ là: *“Hoạt động kinh doanh tiếp tục duy trì quy mô hiện tại, tiếp tục thực hiện cơ cấu Tài sản và Nguồn vốn hợp lý; Tập trung xử lý nợ xấu; Phát triển các sản phẩm dịch vụ mới gia tăng giá trị cho khách hàng; Hoàn thiện bộ máy tổ chức và phát triển hệ thống quản trị theo hướng tối ưu hóa; Phát triển nguồn nhân lực theo hướng nâng cao chất lượng Nguồn nhân lực.”*

## PHẦN V. QUẢN TRỊ CÔNG TY.

### 1. Hội đồng quản trị

#### a. Thành viên và cơ cấu hội đồng quản trị

Hội đồng Quản trị gồm năm (05) thành viên, do Đại hội đồng cổ đông bầu ra. Hội đồng Quản trị là Cơ quan quản lý của Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

Tại ĐHĐCĐ thường niên 2012, Đại hội đã thông qua Nghị quyết thay thế 01 thành viên Hội Đồng Quản Trị :

- Ông Lê Nam Khánh thay thế cho Ông Lê Văn Chung.

Dưới đây là chi tiết số lượng cổ phiếu và tỷ lệ sở hữu cổ phần của các thành viên Hội đồng Quản trị của Công ty:

Họ và tên	Chức vụ	Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu cổ phần	Ghi chú
Ông Lê Nam Khánh	Chủ tịch	13.200.000	21,82%	Đại diện phần vốn góp của VICEM
Bà Nguyễn Thị Thanh Hà	Ủy viên	7.200.000	11,90%	Đại diện phần vốn góp của VICEM
Ông Nguyễn Tiến Thắng	Ủy viên	6.300.000	10,41%	Đại diện phần vốn góp của VNSteel
Ông Phạm Đình Mạnh	Ủy viên	10.200.000	16,86%	Đại diện phần vốn góp của ITC
Ông Nguyễn Quang Minh	Ủy viên	6.600.000	10,91%	Đại diện phần vốn góp của VCB

#### b. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

- + Hội đồng đầu tư
- + Hội đồng xử lý rủi ro

#### c. Hoạt động của Hội đồng quản trị

Triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, trong năm 2012 Hội đồng quản trị đã họp với 04 phiên định kỳ và 02 phiên bất thường, thông qua những nội dung chính sau:

#### Phiên họp thứ 1

#### Thông qua các nội dung để trình ĐHĐCĐ thường niên 2012:

Ngày 23/03/2012

- Thông qua Báo cáo tài chính 2011 được kiểm toán do công ty TNHH Ernst & Young

- Thông qua phương án chia và chi trả cổ tức còn lại của năm 2010 và 2011 (năm 2010 là 5,22% và năm 2011 là 5%).
- Thông qua ngân sách năm 2012 với mức lợi nhuận trước thuế và trước trích lập dự phòng là 53 tỷ đồng, dự kiến mức cổ tức 2012 là 5%.
- Phê chuẩn phương án phát hành 200 tỷ trái phiếu.
- Thông qua việc thành lập Hội đồng xử lý rủi ro.
- Thống nhất việc thay thế và bầu bổ sung 2 thành viên Hội đồng quản trị.
- Thống nhất kết quả thực hiện ngân sách Quý I/2012 và định hướng hoạt động Quý II/2012.

**Phiên họp thứ 2**

Ngày 22/05/2012

*(Bắt thường)*

**Thông qua các nội dung chính sau:**

- Bầu ông Lê Nam Khánh - Thành viên HĐQT Tổng Công ty Công nghiệp Xi măng Việt Nam, thành viên HĐQT Công ty Tài chính Cổ phần Xi măng đảm nhận chức vụ Chủ tịch HĐQT Công ty Tài chính Cổ phần Xi măng nhiệm kỳ 2008-2013.

**Phiên họp thứ 3**

Ngày 04/07/2012

**Thông qua các nội dung chính sau:**

- Thống nhất kết quả thực hiện 6 tháng đầu năm và định hướng hoạt động 6 tháng cuối năm.
- Thông qua phân công nhiệm vụ của các thành viên HĐQT.
- Thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán Ernst & Young để kiểm toán báo cáo tài chính 2012 của CFC.
- Thông qua việc thay đổi thư ký Hội đồng quản trị.

**Phiên họp thứ 4**

Ngày 05/10/2012

**Thông qua những nội dung chính sau:**

- Thông qua kết quả hoạt động quý III năm 2012, mục tiêu Quý IV/2011 và định hướng hoạt động Ngân sách năm 2012.
- Thông qua việc trích lập dự phòng năm 2012.
- Thông qua phương án chuyển trụ sở.
- Thông qua hướng xử lý rủi ro của một số khoản nợ quá hạn

**Phiên họp thứ 5**

Ngày 24/12/2012  
(Bất thường)

**Thông qua những nội dung chính sau:**

- Thông qua chủ trương về nhân sự Hội đồng Quản trị và Ban kiểm soát CFC nhiệm kỳ 2013 – 2018, dự kiến trình ĐHCĐ năm 2013.

**Phiên họp thứ 6**

Ngày 18/01/2013

**Thông qua những nội dung chính sau:**

- Thông qua kết quả hoạt động quý IV và cả năm 2012.
- Thông qua các nội dung cơ bản và định hướng ngân sách năm 2013 trình Đại hội đồng cổ đông.

d. Hoạt động của Hội đồng quản trị độc lập không điều hành: Không

e. Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị:

Trong năm hội đồng xử lý rủi ro đã tiến hành các cuộc họp định kỳ và bất thường chủ yếu với các nội dung trong việc tập trung xử lý 1 số khoản nợ quá hạn; phương án phân loại nợ và trích lập dự phòng đảm bảo các quy định hiện hành của NHNN và Bộ Tài chính.

**2. Ban Kiểm soát**

a. Thành viên và cơ cấu Ban Kiểm soát

Ban Kiểm soát thực hiện giám sát Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc trong việc quản lý và điều hành Công ty; chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông trong thực hiện các nhiệm vụ được giao. Cơ cấu Ban kiểm soát năm 2012 như sau:

Họ và tên	Chức vụ	Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu cổ phần	Ghi chú
Ông Nguyễn Văn Đệ	Trưởng BKS	3.600.000	5,95%	Đại diện của VICEM
Ông Nguyễn Văn Đệ		32.000	0,05%	Cá nhân
Ông Đỗ Văn Cường	Ủy viên	0	0,00%	Đại diện của VNSteel
Bà Phạm Bảo Ngọc	Ủy viên	0	0,00%	Đại diện của VCB

b. Hoạt động của Ban Kiểm soát

Ban Kiểm soát gồm 3 thành viên. Trong năm, Ban Kiểm soát đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại Điều lệ Công ty và Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty. Cụ thể như sau:

- Giám sát việc tuân thủ các quy định của Ngân hàng Nhà nước, Điều lệ Công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và Ban Điều hành.

- Tham dự các phiên họp của Hội đồng quản trị và giao ban hàng tháng của Công ty.
- Kiểm tra báo cáo tài chính năm 2012 của Công ty.
- Chỉ đạo Ban Kiểm toán nội bộ thực hiện các cuộc kiểm toán về các hoạt động của CFC.
- Hỗ trợ Ban Điều hành, Hội đồng Xử lý rủi ro trong công tác xử lý nợ.

Trong năm, Ban Kiểm soát không nhận được bất kỳ đơn, thư khiếu nại nào từ cổ đông có liên quan đến hoạt động của Công ty.

### **3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, Ban giám đốc và Ban KS**

Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: Không

Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Không

Thực hiện các quy định về quản trị công ty: Tuân thủ đúng quy định của pháp luật.

## **PHẦN VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

### **1. Ý kiến kiểm toán:**

(Gửi kèm theo báo cáo tài chính đã được kiểm toán bởi công ty TNHH Ernst&Young Việt Nam)

### **2. Báo cáo tài chính được kiểm toán**

(Gửi kèm theo báo cáo tài chính đã được kiểm toán bởi công ty TNHH Ernst&Young Việt Nam)



**Nơi nhận:**

- UBCKNN;
- Sở giao dịch CK  
TP.HCM;
- Văn Thư CFC
- Ban TGD;
- Phòng Kế toán - TH

**Người đại diện công bố thông tin**

**Trần Trung Hiếu**